

QUYẾT ĐỊNH

Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;
Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 27 tháng 6 năm 2019;
Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị quyết số 94/NQ-HĐND ngày 15 tháng 8 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Kiên Giang phân bổ kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 95Tr/SKHĐT ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang (gọi tắt là *Chương trình*), cụ thể như sau:

Tổng kế hoạch vốn đầu tư phát triển ngân sách Trung ương năm 2022 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn tỉnh Kiên Giang là 19.106 triệu đồng, thực hiện trên địa bàn 2 huyện (các xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển) thuộc Chương trình (*Phụ lục đính kèm*).

Điều 2. Giao nhiệm vụ

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư thông báo danh mục và số vốn tại Điều 1 của Quyết định này cho các đơn vị thực hiện và kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội điều hành Chương trình, tổng hợp báo cáo tình hình thực hiện; chủ trì, phối hợp với Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các chủ đầu tư và các đơn vị liên quan đẩy nhanh tiến độ các công trình, kịp thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có). Trường hợp phát hiện các thông tin, số liệu không chính xác, phải kịp thời gửi báo cáo cho Sở Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh.



3. Các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tổ chức triển khai thực hiện Chương trình và thường xuyên kiểm tra, báo cáo tiến độ, tình hình thực hiện các công trình; đảm bảo hoàn thành tốt kế hoạch được giao.

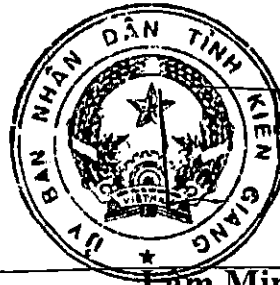
Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các chủ đầu tư cùng các cơ quan, đơn vị được giao kế hoạch vốn thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững năm 2022 tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký. / *me*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC;
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Website Kiên Giang;
- Phòng KGVX, KT, TH;
- Lưu: VT, ddqnhut (01b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Handwritten signature

Lâm Minh Thành



Phụ lục



**PHÂN BỐ CHI TIẾT VỐN ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA
GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG NĂM 2022 TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2021/QĐ-UBND ngày 15/8/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Tên dự án	Quy mô (Dài x rộng)	Địa điểm thực hiện	Vốn TW
(1)	(2)	(3)	(4)	(9)
	TỔNG CỘNG:			19.106
A	Huyện Hòn Đất			6.368
I	Xã Thổ Sơn			6.368
1	Mở rộng đường bê tông từ quán Quê Hương đi giáp cầu, nhà ông Danh Thượng (mở rộng 1m)	1500m x 1m	Ấp Hòn Quéo	750
2	Làm đường vào Trường THCS Thổ Sơn kết nối Mẫu Giáo (điểm lẻ Bến Đá)	200m x 3m	Ấp Bến Đá	258
3	San lấp và tráng sân nhà văn hoá ấp Vạn Thanh	30m x 35m	Ấp Vạn Thanh	700
4	Làm mới đường ống dẫn nước sạch từ nhà ông Tư Nghệ đến nhà ông Lê My Đơ	1200m	Ấp Hòn Đất	800
5	Làm đường Bờ Bắc kênh Thủy Lợi (điểm đầu kênh 9, điểm cuối kênh 500)	500m x 3m	Ấp Vạn Thanh	600
6	Làm đường tổ 10 ấp Hòn Sóc (điểm đầu đường quanh núi Hòn Sóc, điểm cuối nhà bà Quanh)	250m x 3m	Ấp Hòn Sóc	300
7	Làm đường xuống cầu kênh Bến Đất đoạn từ tỉnh lộ 996B đến kênh Bến Đất	480m x 2m	Ấp Hòn Đất	560
8	Làm mới tuyến đường nước sạch (phía trên núi) từ đình Nguyễn Trung Trực đến xóm mũi bãi tre)	1500m	Ấp Hòn Đất	1.000
9	Làm đường nước sạch từ mộ chị Sứ đến nhà ông Nghệ (phía trên núi)	1200m	Ấp Hòn Đất	950
10	Mở rộng (1m) đường bờ đông kênh Hòn Me (điểm đầu; cầu Hòn Me; điểm cuối cống kênh cây Me)	400m x 1m	Ấp Hòn Me	200
11	Làm mới sân nhà văn hóa ấp Bến Đá	50m x 20m	Ấp Bến Đá	250
12	Cầu kênh xóm Chùm Pa Lừa	15m x 3m	Ấp Vạn Thanh	
B	Huyện U Minh Thượng			12.738
I	Xã An Minh Bắc (Dự án dự kiến hoàn thành trong kỳ kế hoạch xây dựng)			6.369
*				
1	Đường kênh 2 (bờ Nam)	3300 x 3,5	ấp Trung Đoàn	3.185
2	Đường kênh 16 (bờ Bắc)	3500 x 3,5	ấp Minh Hưng	3.184
II	Xã Minh Thuận			6.369
	Cầu + Đường Kênh 12 (05 Cây cầu)	3.800 x 3,0	ấp Minh Thành A	6.369